

## Chương VI

THANH TRA, KHEN THƯỞNG  
VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

**Điều 51.** Trường đại học dân lập có trách nhiệm tổ chức thực hiện thường xuyên việc tự kiểm tra và thanh tra các hoạt động của nhà trường theo các quy định hiện hành.

**Điều 52.** Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện kiểm tra, thanh tra thường xuyên và đột xuất các hoạt động của trường đại học dân lập, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo và vi phạm theo Luật Khiếu nại, tố cáo và Pháp lệnh Thanh tra.

Cơ quan tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại; cá nhân có quyền tố cáo về các hành vi trái pháp luật trong hoạt động giáo dục của trường.

**Điều 53.** Trường đại học dân lập không được cho phép bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào lợi dụng danh nghĩa, sử dụng cơ sở của nhà trường để tiến hành các hoạt động bất hợp pháp và thực hiện các hành vi thương mại hóa hoạt động giáo dục, vụ lợi, không đúng với tôn chỉ mục đích hoạt động của trường đại học dân lập.

**Điều 54.** Cá nhân và tập thể trường đại học dân lập có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

**Điều 55.** Trong trường hợp có đủ căn cứ về việc trường đại học dân lập không chấp hành đúng pháp luật, các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; không bảo đảm chất lượng đào tạo; không bảo đảm yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ việc giảng dạy, học tập; không bảo đảm điều kiện vệ sinh và an toàn, thì tùy mức độ nặng nhẹ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Quyết định tạm ngừng giảng dạy.
2. Quyết định tạm ngừng tuyển sinh.

3. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định đình chỉ hoạt động của trường hoặc phải giải thể trường.

**Điều 56.** Trong trường hợp trường đại học dân lập không còn khả năng hoạt động, Hội đồng quản trị có quyền xin phép được giải thể theo quy định của pháp luật.

**Điều 57.** Trường hợp trường đại học dân lập bị giải thể, Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm giải quyết các hậu quả theo quy định của pháp luật./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**QUYẾT ĐỊNH số 673/QĐ-TTg ngày  
19/7/2000 về việc cử Tổng Thư  
ký Ủy ban Quốc gia về hợp tác  
kinh tế quốc tế.**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng  
9 năm 1992;*

*Căn cứ Quyết định số 31/1998/QĐ-TTg ngày  
10/2/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc  
thành lập Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế  
quốc tế;*

*Xét đề nghị của Ủy ban Quốc gia về hợp tác  
kinh tế quốc tế,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cử ông Lương Văn Tự, Thứ trưởng Bộ



Thương mại giữ chức vụ Tổng Thư ký Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế thay ông Trần Đức Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN MẠNH CẨM

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ

LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI - TÀI CHÍNH

**THÔNG TƯ liên tịch số 15/2000/TTLT-  
BLĐTBXH-BTC ngày 04/7/2000  
hướng dẫn chế độ bồi dưỡng  
khi đi biển đối với công nhân,  
viên chức các đơn vị sự nghiệp  
của ngành Địa chất.**

*Căn cứ Quyết định số 611/TTg ngày 04/9/1996 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 854/CP-VX ngày 14/8/1999 của Chính phủ về chế độ bồi dưỡng khi làm việc trên biển đối với công nhân, viên chức các đơn vị sự nghiệp, sau khi trao đổi ý kiến với*

*các Bộ, ngành liên quan, liên Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng khi đi biển đối với công nhân, viên chức một số nghề, công việc đặc biệt trong các đơn vị sự nghiệp của ngành Địa chất như sau:*

## I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng chế độ là công nhân, viên chức nghiên cứu, điều tra, khảo sát địa chất, trắc địa, địa vật lý, địa chất thủy văn, địa chất công trình khi làm việc trên biển.

## II. CÁC CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG

### 1. Chế độ ăn định lượng:

a) Các đối tượng ở mục I nêu trên được áp dụng chế độ ăn định lượng mức II trong Phụ lục kèm theo Quyết định số 611/TTg ngày 04/9/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Cách tính hưởng định lượng theo quy định tại điểm 3, mục I Thông tư liên Bộ số 06/LB-TT ngày 28/2/1997 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính hướng dẫn Quyết định số 611/TTg ngày 04/9/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Các đơn vị sự nghiệp không được chi trả bằng tiền mà phải tổ chức ăn, đảm bảo đủ tiêu chuẩn định lượng bằng hiện vật cho các đối tượng theo quy định. Trường hợp đặc biệt (đối tượng làm việc phân tán), không thể tổ chức ăn thì được cấp tiêu chuẩn định lượng bằng tiền cho công nhân, viên chức tự tổ chức ăn.

d) Đối tượng được hưởng chế độ ăn định lượng phải đóng 30% mức tiền ăn định lượng theo quy